

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

# BỘ PHỤ TÙNG 09 VỎ HỘP SỐ YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011  
XANH GHI (5B9C) (F)

**Sơ đồ online:**

[https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--](https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00009)

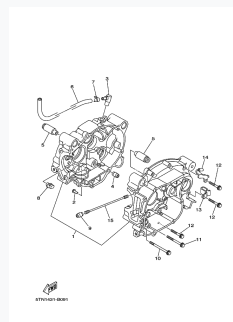
**YAXMGROUPCTLAA00009** — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

## Thống kê nhanh

|                                      |                               |                        |
|--------------------------------------|-------------------------------|------------------------|
| <b>Tổng số phụ tùng:</b> 14 chi tiết | <b>Có giá tham khảo:</b> 0/14 | <b>Tổng giá trị: —</b> |
|--------------------------------------|-------------------------------|------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 09 VỎ HỘP SỐ  
YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI  
2011 (5B9C) (F)



|               |                                                                     |
|---------------|---------------------------------------------------------------------|
| Mã EPC        | <b>YAXMGROUPCTLAA00009</b>                                          |
| Thương hiệu   | YAMAHA                                                              |
| Loại hệ thống | ENGINE                                                              |
| Danh mục      | CATALOGUE T110SE<br>JUPITER-MX XANH GHI<br>2011 XANH GHI (5B9C) (F) |
| Số phụ tùng   | <b>14</b> chi tiết                                                  |



Quét xem sơ đồ online

## Danh sách phụ tùng chi tiết (14 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 09 VỎ HỘP SỐ YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F)**:

| # | Tên phụ tùng                                                      | Mã SKU                       | SL | Giá lẻ |
|---|-------------------------------------------------------------------|------------------------------|----|--------|
| 1 | Bộ Lốc Máy 5VTE51500200 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA              | <a href="#">5VTE51500200</a> | 1  | —      |
| 2 | Chốt Lò Xo 5VTE63460000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA              | <a href="#">5VTE63460000</a> | 1  | —      |
| 3 | Lỗ Thông Hơi 4YSE53710000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA            | <a href="#">4YSE53710000</a> | 1  | —      |
| 5 | Đệm Giảm Treo Máy 5VTE53161000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA       | <a href="#">5VTE53161000</a> | 1  | —      |
| 6 | Ống Thông Hơi 5VTE11660000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA           | <a href="#">5VTE11660000</a> | 1  | —      |
| 7 | Phanh Hãm 904671380700 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA               | <a href="#">904671380700</a> | 1  | —      |
| 8 | Đầu Phun Dầu Làm Mát 5TNE51550000<br>YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | <a href="#">5TNE51550000</a> | 1  | —      |
| 9 | Chốt Định Vị 918101480800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA            | <a href="#">918101480800</a> | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                      | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|---------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 10 | Bu Lông 9502L0608000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 9502L0608000 | 1  | —      |
| 11 | Bu Lông 9502L0606000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 9502L0606000 | 1  | —      |
| 12 | Bu Lông 9502L0604000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 9502L0604000 | 1  | —      |
| 13 | Đai Kẹp 904651083300 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 904651083300 | 1  | —      |
| 14 | Đai Kẹp 904621080100 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 904621080100 | 1  | —      |
| 15 | Bu Lông 901160880700 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 901160880700 | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00009> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 09 VỖ HỘP SỖ YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00009). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00009>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 09 VỖ HỘP SỖ YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00009)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00009>. Truy cập 08/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 09 VỖ HỘP SỖ YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00009)." Cập nhật 2026-08-08.

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA000009>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 09 VỎ HỘP SỐ YAMAHA  
T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F)  
(YAXMGROUPCTLAA000009)

**Cập nhật lần cuối**  
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.